

Số: 64 /KH-UBND

Vĩnh Thuận, ngày 11 tháng 10 năm 2016

**KẾ HOẠCH**  
**Thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục, xóa mù chữ**  
**giai đoạn 2016-2020**

Căn cứ Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về phổ cập giáo dục, xoá mù chữ;

Căn cứ Thông tư số 07/2016/BGD&ĐT ngày 22 tháng 3 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về điều kiện đảm bảo và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xoá mù chữ;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Vĩnh Thuận lần thứ XI, nhiệm kỳ 2015-2020;

Căn cứ kết quả đạt chuẩn về phổ cập giáo dục, xoá mù chữ năm 2015. Ủy ban nhân dân huyện xây dựng kế hoạch thực hiện phổ cập giáo dục, xoá mù chữ giai đoạn năm 2016-2020 như sau:

**I. Mục tiêu, yêu cầu và lộ trình thực hiện**

**1. Mục tiêu:**

**1.1. Mục tiêu chung:**

Mọi công dân trong độ tuổi quy định có nhiệm vụ học tập để đạt trình độ phổ cập giáo dục, xoá mù chữ để nâng cao mặt bằng dân trí góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và phát triển kinh tế, xã hội ở địa phương.

Nâng cao ý thức của cộng đồng, của mỗi gia đình về trách nhiệm tạo điều kiện cho các thành viên của gia đình trong độ tuổi quy định được học tập để đạt trình độ phổ cập giáo dục, xoá mù chữ.

Các cơ sở giáo dục có trách nhiệm tổ chức thực hiện phổ cập giáo dục, xoá mù chữ theo chức năng, nhiệm vụ.

**1.2. Các chỉ tiêu cụ thể đến năm 2020:**

**1.2.1. Đối với phổ cập giáo dục mầm non trẻ em 5 tuổi**

Có 8/8 đơn vị xã, thị trấn đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi.

Huy động trẻ em trong độ tuổi 3 đến 5 tuổi đến trường đạt từ 85% trở lên.

Duy trì tỷ lệ huy động trẻ 5 tuổi đến trường đạt trên 95%, đến năm 2020 đạt trên 98%.

Nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ ở các độ tuổi, hạ thấp tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng ở thể nhẹ cân, thấp còi xuống dưới 5%.

Có đủ giáo viên theo quy định. 100% số giáo viên được hưởng chế độ chính sách theo quy định hiện hành. 100% giáo viên đạt chuẩn đào tạo, trong đó trên chuẩn đạt trên 85%.

Đảm bảo đủ phòng học cho các lớp mẫu giáo 5 tuổi; có phòng sinh hoạt chung bảo đảm diện tích tối thiểu 1,5m<sup>2</sup>/trẻ; phòng học đủ ánh sáng, ấm về mùa đông, thoáng mát về mùa hè; tiếp tục trang bị đồ dùng, đồ chơi, thiết bị tối thiểu lớp mẫu giáo 5 tuổi theo quy định.

### *1.2.2. Đối với phổ cập giáo dục tiểu học*

Có 8/8 đơn vị xã, thị trấn đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi mức độ 3.

Tỷ lệ trẻ em 6 tuổi vào lớp 1 đạt từ 99% trở lên; Tỷ lệ trẻ em 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt ít nhất 92%; huy động ít nhất 60% trở lên trẻ em khuyết tật có khả năng học tập vào học hòa nhập.

Có đủ giáo viên và nhân viên, 100% số giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo, 100% số giáo viên đạt yêu cầu chuẩn nghề nghiệp theo quy định.

Số phòng học đạt tỷ lệ ít nhất 0,7 phòng/lớp; phòng học theo tiêu chuẩn quy định, an toàn; có đủ bàn ghế phù hợp với học sinh; có bảng, bàn ghế của giáo viên; đủ ánh sáng, ấm về mùa đông, thoáng mát về mùa hè; có điều kiện tối thiểu dành cho học sinh khuyết tật học tập thuận lợi; có thư viện, phòng y tế học đường, phòng thiết bị giáo dục, phòng truyền thống và hoạt động Đội; phòng làm việc của hiệu trưởng, phó hiệu trưởng; văn phòng, phòng họp cho giáo viên và nhân viên; Đủ thiết bị dạy học tối thiểu và được sử dụng thường xuyên, dễ dàng, thuận tiện; Sân chơi và bãi tập với diện tích phù hợp, được sử dụng thường xuyên, an toàn; môi trường xanh, sạch, đẹp; có nguồn nước sạch, hệ thống thoát nước; có công trình vệ sinh sử dụng thuận tiện, bảo đảm vệ sinh dành riêng cho giáo viên, học sinh, riêng cho nam, nữ.

### *1.2.3. Đối với phổ cập giáo dục trung học cơ sở:*

Có 01/8 đơn vị xã, thị trấn đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 3; còn lại 07/8 đơn vị đạt chuẩn mức độ 2.

Tỷ lệ thanh thiếu niên trong độ tuổi 15 đến 18 tuổi tốt nghiệp trung học cơ sở đạt 93% trở lên; đang học chương trình trung học phổ thông (2 hệ), và học giáo dục nghề đạt 85% trở lên. Huy động ít nhất 60% trở lên trẻ em khuyết tật có khả năng học tập vào học hòa nhập.

Đủ giáo viên kiêm nhiệm hoặc nhân viên làm công tác thư viện, thiết bị, thí nghiệm, văn phòng; 100% giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo và đạt yêu cầu chuẩn nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở theo quy định.

Phòng học đạt tỷ lệ trên 0,5 phòng/lớp; phòng học được xây dựng theo tiêu chuẩn quy định, an toàn; có đủ bàn ghế phù hợp với học sinh; có bảng, bàn ghế của

giáo viên; đủ ánh sáng, ấm về mùa đông, thoáng mát về mùa hè; có điều kiện tối thiểu dành cho học sinh khuyết tật học tập thuận lợi; có phòng làm việc của hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, văn phòng, phòng họp cho giáo viên và nhân viên, phòng y tế trường học, thư viện, phòng thí nghiệm; Đủ thiết bị dạy học tối thiểu quy định; sân chơi và bãi tập với diện tích phù hợp, được sử dụng thường xuyên, an toàn; môi trường xanh, sạch, đẹp; có nguồn nước sạch, hệ thống thoát nước; có công trình vệ sinh sử dụng thuận tiện, bảo đảm vệ sinh dành riêng cho giáo viên, học sinh, riêng cho nam, nữ.

#### **1.2.4. Đối với xóa mù chữ:**

Có 02/8 đơn vị xã, thị trấn được công nhận đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2; 06/8 đơn vị còn lại đạt mức độ 1.

Tỷ lệ dân số độ tuổi 15 đến 60 tuổi mù chữ mức độ 1 không quá 2%; mù chữ mức độ 2 không quá 10%.

Các xã, thị trấn bảo đảm điều kiện thuận lợi cho các lớp xóa mù chữ. Sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của các cơ sở giáo dục, trung tâm học tập cộng đồng, cơ quan, đoàn thể, các tổ chức chính trị-xã hội, tổ chức khác và cá nhân trong địa bàn để thực hiện dạy học xóa mù chữ.

#### **2. Yêu cầu:**

Thực hiện phổ cập giáo dục, xóa mù chữ là nhiệm vụ thường xuyên của cả hệ thống chính trị; là công tác mang tính xã hội rộng lớn. Do đó cần huy động nhiều lực lượng chính trị, xã hội tham gia. Phòng giáo dục và đào tạo, các trường học, cơ sở giáo dục trên địa bàn phải tích cực tham mưu với ủy ban nhân dân cùng cấp xây dựng kế hoạch phổ cập giáo dục hàng năm.

Thực hiện phổ cập giáo dục phải đảm bảo chất lượng, hiệu quả trên cơ sở nâng cao chất lượng dạy học ở các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp.

#### **3. Lộ trình thực hiện từ năm 2016 đến năm 2020 (có phụ lục kèm theo)**

### **III. Những nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu**

#### **1. Tăng cường sự lãnh đạo; nâng cao nhận thức và trách nhiệm về công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ trong hệ thống chính trị:**

- Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, chính quyền về công tác phổ cập giáo dục; phối hợp với các tổ chức xã hội xem công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ là một nhiệm vụ chính trị quan trọng của địa phương, là yếu tố cơ bản để phát triển kinh tế - xã hội bền vững. Từ đó tập trung sức chỉ đạo, tổ chức tuyên truyền và vận động thực hiện công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ đạt hiệu quả cao nhất.

- Làm tốt công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức trách nhiệm về tầm quan trọng, vai trò, tác dụng của công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ cho cán bộ, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên, toàn thể người lao động và các tầng lớp nhân dân.

## **2. Củng cố, kiện toàn Ban chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; bố trí cán bộ, giáo viên phụ trách công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ**

- Củng cố, kiện toàn kịp thời Ban chỉ đạo, xóa mù chữ các cấp đảm bảo đủ thành phần, số lượng theo quy định. Mỗi thành viên trong Ban chỉ đạo được phân công nhiệm vụ cụ thể theo chức năng nhiệm vụ mà mình phụ trách.

- Phòng giáo dục và đào tạo phân công 01 chuyên viên phụ trách theo dõi, vận hành hệ thống thông tin phổ cập giáo dục, xóa mù chữ cấp huyện. Mỗi xã, thị trấn phân công 01 cán bộ hoặc giáo viên kiêm nhiệm quản lý theo dõi, vận hành hệ thống thông tin phổ cập giáo dục, xóa mù chữ cấp xã; 01 cán bộ hoặc giáo viên kiêm nhiệm theo dõi phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; 01 cán bộ hoặc giáo viên kiêm nhiệm theo dõi phổ cập giáo dục tiểu học, xóa mù chữ; 01 cán bộ hoặc giáo viên kiêm nhiệm theo dõi phổ cập giáo dục trung học cơ sở và giáo dục bậc trung học.

## **3. Điều tra cơ bản, kiểm tra đánh giá việc thực hiện phổ cập giáo dục, xóa mù chữ**

- Hàng năm, tổ chức phúc tra, cập nhật thực trạng giáo dục ở xã, thị trấn để nắm chính xác, thật đầy đủ đối tượng về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học, giáo dục trung học cơ sở, giáo dục bậc trung học và xóa mù chữ. Cập nhật đủ, chính xác đối tượng chuyển đi, chuyển đến, chết, khuyết tật, hoàn cảnh gia đình, tình trạng sức khỏe, ... theo các biểu mẫu điều tra của bộ giáo dục và đào tạo ban hành và phải thường xuyên cập nhật bổ sung kịp thời.

- Mỗi năm, ít nhất một lần, ban chỉ đạo huyện kiểm tra Ban chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ các xã, thị trấn về thực hiện phổ cập giáo dục, xóa mù chữ. Cuối năm hoặc kết thúc giai đoạn có tổng kết, đánh giá việc thực hiện kế hoạch phổ cập giáo dục và có hình thức khen thưởng kịp thời nhằm động viên các đơn vị và cá nhân có thành tích. Đồng thời có biện pháp xử lý, chấn chỉnh những hạn chế, tồn tại gây khó khăn, cản trở công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

## **4. Phát triển và hoàn thiện mạng lưới giáo dục, đào tạo, dạy nghề; đầu tư cơ sở vật chất cho các cơ sở giáo dục, đào tạo, dạy nghề, giáo dục thường xuyên; đáp ứng nhu cầu và nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo, đội ngũ quản lý giáo dục đảm bảo điều kiện cần thiết thực hiện phổ cập giáo dục, xóa mù chữ**

- Đẩy mạnh kiên cố hóa trường lớp, tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học. Nâng cấp, xây dựng cơ sở giáo dục theo hướng chuẩn hóa, trường đạt chuẩn quốc gia gắn liền với kế hoạch phổ cập giáo dục và xã nông thôn mới.

Xây dựng kế hoạch phát triển giáo dục mầm non, giáo dục tiểu học, giáo dục trung học cơ sở và giáo dục bậc trung học giai đoạn 2016-2010. Đầu tư các điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, đội ngũ giáo viên, nhân viên đảm bảo điều kiện phổ cập giáo dục; trong đó xây dựng lộ trình bổ sung giáo viên và cơ sở vật chất cho các trường mầm non đến năm 2020 có đủ nhân lực huy động trẻ em trong độ tuổi đến trường đạt chỉ tiêu theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Vĩnh

Thuận lần thứ XI nhiệm kỳ 2015-2020; quy hoạch mạng lưới trường lớp hợp lý. Mở rộng diện tích trường đảm bảo theo quy định đối với trường đạt chuẩn quốc gia; Xây dựng thêm phòng học, phòng chức năng; bổ sung trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi phục vụ các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ theo quy định.

Đầu tư cơ sở vật chất cho trung tâm giáo dục thường xuyên huyện đáp ứng yêu cầu phân luồng học sinh sau trung học cơ sở.

### **5. Nâng cao chất lượng giáo dục trên cơ sở đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá theo hướng coi trọng phát triển phẩm chất, năng lực của người học**

Đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra, đánh giá hướng tới mục tiêu hình thành phẩm chất năng lực cho học sinh, nâng cao chất lượng dạy học để chất lượng phổ cập giáo dục bền vững.

Nâng cao hiệu quả đào tạo qua việc tăng cường các biện pháp chống lưu ban, bỏ học, tăng cường phụ đạo, bồi dưỡng để giảm tỷ lệ học sinh có học lực yếu, kém.

### **6. Thực hiện xã hội hóa giáo dục**

- Xây dựng mối liên kết giữa ngành giáo dục và đào tạo với ban ngành, mặt trận tổ quốc, đoàn thể, tổ chức xã hội để tăng cường huy động các nguồn thực tham gia phát triển giáo dục, đào tạo, huy động học sinh ra lớp, chống lưu ban, bỏ học góp phần đảm bảo chất lượng và hiệu quả phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

- Tranh thủ sự hỗ trợ về vật lực, tài lực cho công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ nhất là giúp đỡ các học sinh khó khăn, học sinh có nguy cơ bỏ học.

### **7. Kinh phí thực hiện**

- Đảm bảo kinh phí hỗ trợ cho việc phúc tra, thống kê, in ấn hồ sơ, biểu mẫu, tài liệu về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ hàng năm theo phân cấp.

- Các xã, thị trấn cần vận động thêm kinh phí từ các nguồn tài trợ của các tổ chức xã hội, cá nhân và cộng đồng.

## **VI. Tổ chức thực hiện**

### **1. Phòng Giáo dục và Đào tạo:**

Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện quản lý và chủ trì thực hiện công tác phổ cập giáo dục; hướng dẫn, chỉ đạo về chuyên môn nghiệp vụ, tổ chức triển khai kế hoạch, theo dõi tiến độ kiểm tra thực hiện. Kịp thời kiểm điểm rút kinh nghiệm, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, tổng kết hàng năm hoặc theo từng giai đoạn.

Tập trung xây dựng các giải pháp nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục, nhà giáo các bậc học đảm bảo đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục. Tập huấn bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, tài liệu dạy, học chương trình phổ cập giáo dục, xóa mù chữ cho các nhóm đối tượng.

Phối hợp với các phòng, ban, ngành, Ủy ban mặt trận Tổ quốc huyện và các đoàn thể, tổ chức xã hội trong huyện vận động nhân dân tích cực, chủ động tham gia công tác phổ cập giáo dục.

**2. Các trường trung học phổ thông:**

Chủ động tham mưu với Sở giáo dục và đào tạo tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.

Tăng cường đổi mới phương pháp giảng dạy nâng cao chất lượng giáo dục, duy trì sĩ số hạn chế học sinh bỏ học.

**3. Trung tâm giáo dục thường xuyên huyện:**

Mở rộng ngành nghề, quy mô đào tạo phù hợp với yêu cầu quy hoạch phát triển nguồn nhân lực và xu thế phát triển kinh tế của huyện.

Nâng cao chất lượng đào tạo, đảm bảo đa số học viên, học sinh tốt nghiệp đáp ứng được các yêu cầu về chuyên môn, kỹ thuật của các đơn vị, cơ quan sử dụng lao động trong và ngoài tỉnh.

**4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc huyện và các đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp; Hội Liên hiệp phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh, Huyện đoàn, Hội Khuyến học, Hội Cựu giáo chức huyện:**

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của ngành phân công trách nhiệm và hướng dẫn các tổ chức thành viên cấp xã, thị trấn xây dựng chương trình, kế hoạch phối hợp hành động để triển khai thực hiện công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ. Tích cực vận động trẻ trong độ tuổi đến trường, tham gia vận động trẻ bỏ học trở lại trường, vận động nguồn xã hội hóa cho phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

**5. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn:**

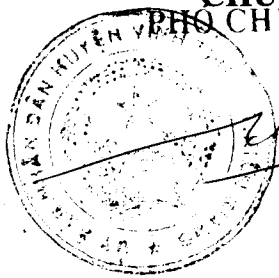
Trên cơ sở kế hoạch của UBND huyện, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn chịu trách nhiệm tổ chức triển khai, chỉ đạo các cơ quan đơn vị trực thuộc triển khai thực hiện công tác phổ cập giáo dục trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý.

Trên đây là kế hoạch thực hiện phổ cập giáo dục, xóa mù chữ giai đoạn năm 2016-2020 trên địa bàn huyện. Đề nghị các phòng, ban ngành, đoàn thể và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn triển khai thực hiện tốt kế hoạch này. *h*

**Nơi nhận:**

- Sở GD&ĐT Kiên Giang (để b/c);
- TT Huyện ủy (để b/c);
- TT. HĐND, UBND huyện (để b/c);
- Ban Tuyên giáo Huyện ủy (để b/c);
- UBMTTQ huyện;
- Các Đoàn thể huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Trang tin điện tử Phòng GD&ĐT;
- Lưu VT.

KT, CHỦ TỊCH  
**CHỦ TỊCH**  
 PHÓ CHỦ TỊCH



**Phạm Văn Hậu**